|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂNTHÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: 30/2018/QĐ-UBND |  *Đà Nẵng, ngày 14 tháng 9 năm 2018* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức**

 **sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức,**

 **đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản ngày 21 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị,*

*Thực hiện ý kiến của Thường trực HĐND thành phố Đà Nẵng về việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Công văn số 567/HĐND-KTNS ngày 26 tháng 6 năm 2018;*

 *Xét Tờ trình số 206/TTr-STC ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Sở tài chính thành phố Đà Nẵng về việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 2532/STP-XDKTVB ngày 07 tháng 8năm 201, trên cơ sở thống nhất tại cuộc giao ban thường kỳ UBND thành phố.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

 1. Quyết định này Quy định về phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị (trừ lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng

 2. Những nội dung liên quan đến tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng không quy định tại Quyết định này được thực hienj theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

 **Điều 2.** Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị- xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước, các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan ( sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị )

**Điều 3. Nội dung phân cấp thẩm quyền**

 1.Máy móc, thiết bị chuyên dùng sử dụng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản; Chủ tịch UBND thành phố ban hành danh mục tiêu chuẩn, định mức (chủng loại, số lượng)

 2. Máy móc, thiết bị chuyên dùng sử dụng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị có giá trị dưới 500 triệu/01 đơn vị tài sản:

 a) Chủ tịch UBND thành phố ban hành danh mục tiêu chuẩn, định mức (chủng loại, số lượng) máy móc, thiết bị chuyên dùng sử dụng tại các đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư), các ban quản lý dự án và các Quỹ tài chính trực thuộc UBND thành phố

 b) Thủ trưởng các sở, ban, ngành trực thuộc UBND thành phố, các cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam, các tổ chức chính trị- xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động và Chủ tịch UBND các quận,huyện ban hànhdanh mục tiêu chuẩn, định mức (chủng loại, số lượng) máy móc, thiết bị chuyên dùng sử dụng tại **cơ** quan, đơn vị mìnhvà tất cả các đơn vị trực thuộc, các đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư)

 **Điều 4.**  Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 9 năm 2018

  **Điều 5.**  Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc nhà nước Đà Nẵng; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các quận, huyện; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

|  |
| --- |
|  **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **KT. CHỦ TỊCH** **PHÓ CHỦ TỊCH** **Trần Văn Miên**  |